

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2025/HSST

Ngày: 21/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Ông Bùi Quý Minh Ánh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Trần Lê Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 21/3/2025, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2025/HSST ngày 06/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Hoàng Văn Nh; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1985

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Tân T, thị trấn QC, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Con ông Hoàng Văn S và con bà Nguyễn Thị B. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986, vợ chồng có 02 con chung, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

(1) Ngày 23/9/2019, bị Toà án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 117/2019/HSST, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 13/3/2020.

(2) Ngày 10/9/2021, bị Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 89/2021/HS-ST, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 10/9/2022.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam, từ ngày 30/10/2024 đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

2. Lại Văn Th; Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1979 ; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Nh, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán diu; Tôn giáo: không. Nghề

nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12. Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Con ông Lại Q V (đã chết); con bà Lăng Thị M; Gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ tám; Vợ: Lê Thị L, sinh năm 1985 (Đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/10/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Ông Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1979 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, phường GS, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Như H, sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Đèo N, xã Phúc Th, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng:

1. Anh Trương Văn H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm Đèo N, xã Phúc Th, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Trần Minh Q, sinh năm 2000

Địa chỉ: Xóm Na Q, xã NH, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 11 giờ ngày 13/10/2024, anh Trần Minh Q là công nhân lái máy xúc của công trường thi công đường liên kết vùng thuộc xóm Nh, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên thực hiện việc tháo búa đục đá bằng kim loại (thiết bị kèm theo máy xúc, gắn ở đầu cần cẩu) để thay gầu xúc cho máy xúc và đặt búa đục đá này ở gần lối đi lại trong công trường. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, Hoàng Văn Nh điều khiển xe mô tô chở Lại Văn Th đi qua khu vực công trường này thì quan sát thấy chiếc trục gầu ắc là một phần của chiếc búa đục đá trên nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Nh nói với Th “*Đây là chốt máy xúc, mang đi lấy tiền tiêu vặt*”, Th hiểu ý là Nh rủ Th trộm cắp tài sản mang đi bán lấy tiền tiêu sài nên Th đồng ý. Sau đó, Nh dừng xe rồi bảo Th xuống lấy trộm tài sản, còn mình thì đứng đợi. Th xuống xe bê chiếc trục gầu ắc đặt ngang lên yên xe mô tô rồi Nh chở Th đến cơ sở thu mua phế liệu của anh Trương Như H và bán cho anh Trương Văn H là công nhân của cơ sở, được số tiền 370.000 đồng (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Số tiền trên Th và Nh đã chia nhau sử dụng hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 25/10/2024 anh Nguyễn Thanh Th (quản lý thi công công trình đường liên kết vùng) là chủ sở hữu hợp pháp đối với tài sản bị trộm cắp phát hiện chiếc trục gầu ắc của búa đập nêu trên đang ở tại cơ sở thu mua phế liệu của anh H nên đã làm đơn trình báo đến Công an xã Thành

Công, thành phố Phổ Yên đề nghị giải quyết, đồng thời cung cấp 01 chiếc USB, bên trong có chứa dữ liệu video liên quan đến vụ việc cho Cơ quan Công an. Công an xã Thành Công đã tiếp nhận tin báo, tiến hành kiểm tra, xác minh; tạm giữ 01 khối kim loại hình trụ tròn, dài 75cm, đường kính 10cm, một đầu có gờ chống trơn dày 1,3cm, một đầu còn lại có 02 lỗ tròn có đường kính 2,5cm (là chiếc trục gầu ắc) do anh Trương Như H tự nguyện giao nộp; thu thập 02 đoạn video chứa nội dung Hoàng Văn Nh và Lại Văn Th tiêu thụ tài sản trộm cắp. Sau đó Công an xã Thành Công đã bàn giao toàn bộ hồ sơ, tài liệu, vật chứng tạm giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Theo lời trình bày của anh Nguyễn Thanh Th, chiếc trục gầu ắc của búa đập trên là tài sản được anh Thắng mua mới tại Cửa hàng Cơ khí Anh Kiên thuộc tổ dân phố Kim Thái, phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên từ tháng 9/2024 với giá 5.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên tiến hành làm việc với chị Hoàng Thị Yên – Chủ cửa hàng Cơ khí Anh Kiên, chị Yên cung cấp: Giá trị còn lại của chiếc trục gầu ắc của búa đập mua từ tháng 9/2024 đến ngày 13/10/2024 là còn 60% giá trị sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá số 122/KLĐG ngày 29/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên kết luận: *“01 khối kim loại sắt hình trụ tròn đặc được gọi là Trục gầu ắc của búa đập trên máy đục, kích thước (10x75)cm, tổng khối lượng 46kg. Trục gầu được mua, sử dụng tháng 9/2024, hiện trạng còn nguyên vẹn và hoạt động bình thường; tỷ lệ chất lượng còn lại của trục gầu theo yêu cầu định giá là 60% có giá trị là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn).”*

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường, mở niêm phong kiểm tra vật chứng và dữ liệu video đã thu thập. Kết quả, Hoàng Văn Nh và Lại Văn Th xác định: Chiếc trục gầu ắc của búa đập là tài sản mà Nh và Th đã trộm cắp; Hình ảnh hai người nam giới xuất hiện trong các video đã thu thập là Nh và Th đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đem tài sản đi tiêu thụ vào ngày 13/10/2024. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc trục gầu ắc của búa đập đã được trả lại cho anh Nguyễn Thanh Thắng là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thanh Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Anh Trương Như H là chủ cơ sở thu mua phế liệu đã mua tài sản do Hoàng Văn Nh và Lại Văn Th trộm cắp cũng không có yêu cầu, đề nghị gì về bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 13/CT- VKSPY, ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Nh và Lại Văn Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã mô tả và ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần xét hỏi, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Nh. Xử phạt bị cáo **từ 18 đến 24 tháng tù.**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lại Văn Th, xử phạt bị cáo **từ 12 đến 15 tháng tù**

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xử lý vật chứng: 01 chiếc trục gầu ắc của búa đập đã được trả lại cho anh Nguyễn Thanh Thắng là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với

lời khai của bị hại, người chứng kiến, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do không có nghề nghiệp và muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13/10/2024, tại khu vực xóm Nh, xã TC, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn Nh và Lại Văn Th đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 chiếc trục gầu ắc của búa đập của anh Nguyễn Thanh Th có giá trị là 3.000.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự đến nay đã giải quyết xong.

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

Nội dung Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng:

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật Hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa phạm tội chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo Hoàng Văn Nh là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng không chịu lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện. Lại Văn Th trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự chỉ vì nông nổi nhất thời đã gây ra hành vi phạm tội như trên, tuy nhiên tính chất, mức độ hành vi phạm tội là ít nghiêm trọng lại là lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, không quanh co đổ lỗi cho người khác gây khó khăn cho các cơ quan tố tụng trong việc điều tra xác định tội phạm nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Th được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định

trên, nhận thấy với nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt phù hợp.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc.

[4] Về vai trò đồng phạm của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo đồng phạm với vai trò gián đơn, không có sự phân công bàn bạc có tổ chức. Tuy nhiên Hoàng Văn Nh là người khởi xướng việc phạm tội do vậy vai trò của Nh cao hơn Thành.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét nhân thân và điều kiện kinh tế của bị cáo thấy: Các không có việc làm nên thu nhập không ổn định, tại phiên tòa, bị cáo khai không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 ; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Nh.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lại Văn Th

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Nh, Lại Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Nh 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2024.

Xử phạt bị cáo Lại Văn Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

3.Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố PY;
- Công an thành phố PY;
- Chi cục THADSTPPY;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên.
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

